

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 22 – 11 – 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Tộ.
2. Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2019/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2019/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm TT sinh năm 1991 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trọng Doanh và bà Nguyễn Thị Xoan; vợ, con: Chưa; tiền sự: không.

- Tiền án: Có 1 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 4/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2019, chưa xóa án tích.

- Nhân thân: Xấu.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2011/HSST ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng về tội cướp giật tài sản, đã xóa án tích.

+ Ngày 27/9/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội quyết định khởi tố bị can số 162 về tội cướp giật tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2019 đến ngày 28/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú sau đó bỏ trốn. Ngày 16/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội ra quyết định truy nã bị can số 13. Ngày 20/9/2019 bị cáo bị bắt tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Vũ Văn C sinh năm 1958. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1961. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Bà Hoàng Thị Đ sinh năm 1972. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn AH, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn H sinh năm 1963. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 11 giờ ngày 19/7/2019, Phạm TT mượn xe đạp bà Nguyễn Thị L đi đến khu vực gần trang trại của gia đình ông Vũ Văn C, Thành dựng xe, trèo tường vào, đi dọc theo hành lang khu chăn nuôi. Đến khu vực nhà kho để đồ, thấy có nhiều bao cám, Thành bê ra 01 bao cám đi theo đường cũ, ném qua bờ tường rồi trèo ra ngoài. Thành đặt bao cám lên xe đạp và chở đến bán cho bà Hoàng Thị Đ giá 100.000 đồng, nhưng chưa kịp nhận tiền thì bị Công an bắt quả tang hồi 13 giờ ngày 19/7/2019. Vật chứng thu giữ: 01 bao cám hỗn hợp loại A01 khối lượng 25kg, 01 xe đạp nữ cũ khung sơn màu xanh.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 19/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra yêu cầu định giá tài sản số 53. Tại Kết L về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 48/KL-HĐĐG ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết L: “01 bao cám hỗn hợp có trọng lượng 25kg/bao (còn nguyên bao) ký hiệu A01 dùng cho lợn có trọng lượng từ 15 – 30 kg, giá trị tại thời điểm là 250.000 đồng/bao “loại bao 25kg”.

Ngày 31/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra quyết định xử lý vật chứng trả lại bao cám hỗn hợp cho ông Vũ Văn C, trả lại chiếc xe đạp cho bà Phạm Thị L và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

- *Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số: 77/CT-VKS-MĐ ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm TTVề tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Phạm TTTừ 12 đến 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.
- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, kết L giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết L: Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trang trại của ông Vũ Văn C thuộc thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đức, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Phạm TT đã lén lút chiếm đoạt 01 bao cám hỗn hợp trị giá 250.000 đồng. Tuy giá trị trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng do đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của Phạm TT đã cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu theo bản án hình sự sơ thẩm số 32/2011/HSST ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng về tội cướp giật tài sản, đã xóa án tích. Ngày 27/9/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội quyết định khởi tố bị can số 162 về tội cướp giật tài sản. Điều đó thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật cần xử lý nghiêm. Hiện bị cáo lại nghiện ma túy. Vì thế, để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm

tại địa phương cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm TT** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm TT** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 20/9/2019, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/7/2019 đến ngày 28/7/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm TT phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Các Hội thẩm nhân dân

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS Mỹ Đức;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng